

Bản án số: 85/2021/HSST
Ngày 08 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hải.

2. Ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Lò Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/TLST-HS ngày 26/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 06/5/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 04/6/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST-HS ngày 24/6/2021 đối với bị cáo:

Bạc Cầm T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1990 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Đ, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bạc Cầm M, sinh năm 1963 và bà: Lường Thị B, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Lường Thị N, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Không tiền sự, có 01 tiền án: Tại Bản án số 174/2018/HSST ngày 11/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến nay, có mặt.

* Bị hại: Chị Bạc Thị Mai T, sinh năm 1987, trú tại: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn T, sinh năm 1991, trú tại: Bản C, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/02/2021, Bạc Cầm T, sinh năm 1990, trú tại: Bản Đ, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La đi bộ một mình từ nhà đến Chợ trung tâm huyện Thuận Châu thuộc Tiểu khu 7, thị trấn T để mua đồ. Khi T đến khu vực gần cổng phụ vào chợ thì T quan sát thấy một xe máy BKS: 26K2-05.65, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn xanh - lục - đen của chị Bạc Thị Mai T, sinh ngày 18/12/1987, trú tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La đang dựng trong ngõ gần cổng phụ, quan sát thấy không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T đi bộ gần chiếc xe máy rồi lấy 02 chiếc chìa khóa xe máy cũ mà T nhặt được từ trước (T nhặt được lúc đi qua cổng Ngân hàng chính sách huyện Thuận Châu), từ trong túi áo khoác đang mặc trên người rồi cắm vào ổ khóa xe mở khóa thì nổ được máy. Sau khi nổ được máy, T điều khiển xe đi trên Quốc lộ 6 đi về hướng xã M, huyện T, tỉnh Sơn La để tìm nơi bán xe máy. Khi đi đến bản N, xã M, huyện T thì T gặp Quàng Văn T, sinh năm 1988, trú tại bản N, xã M, huyện T là người quen của T, T hỏi Thân có biết chỗ nào mua xe máy cũ không thì được Thân chỉ đến quán sửa xe máy của gia đình anh Lò Văn T, sinh năm 1991, trú tại bản C, xã M, huyện T. Tại đây T đã thỏa thuận và bán xe cho anh Tiến với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Sau khi bán được xe và đưa đăng ký xe máy mang tên Lương Thị P cho Tiến thì T đã bắt xe khách đi về nhà ở bản Đ, xã C, huyện T, số tiền bán xe máy T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị mất xe thì chị Bạc Thị Mai T có đơn đề nghị cơ quan chức năng điều tra làm rõ, ngày 10/02/2021 Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ một xe máy BKS: 26K2-05.65 và đăng ký xe máy mang tên Lương Thị P tại nhà của Lò Văn T, đến ngày 19/02/2021 Cơ quan điều tra đã triệu tập Bạc Cầm T đến làm việc, Bạc Cầm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 19/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã Yêu cầu định giá tài sản số: 04 ngày 19/02/2021 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá đối với: 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 – 05.65, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu xanh - lục - đen, đã qua sử dụng mà Bạc Cầm T đã trộm cắp của chị Bạc Thị Mai T vào ngày 09/02/2021. Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL – HĐĐG ngày 19/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: “01 chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu xanh – lục – đen, BKS: 26K2-0565, xe đã qua sử dụng có giá trị là: 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 56/CT- VKS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Bạc Cầm T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị hại chị Bạc Thị Mai T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu Bạc Cầm T bồi thường gì khác.

Buộc bị cáo Bạc Cầm T có trách nhiệm trả lại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T.

Về vật chứng vụ án: Đối với một đăng ký xe máy mang tên Lường Thị P và một chiếc xe mô tô BKS: 26K2 – 05.65, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu xanh – lục – đen. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Bạc Thị Mai T, ngày 10/2/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại Đăng ký xe và chiếc xe máy trên cho chị Bạc Thị Mai T là có căn cứ, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Bạc Cầm T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T yêu cầu bị cáo trả lại cho anh Tiền số tiền 5.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại chị Bạc Thị Mai T đã được tổng đạt hợp lệ, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ

khoản 1 Điều 292, khoản 3 Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Ngày 09/02/2021 bị cáo Bạc Cầm T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy, BKS: 26K2 – 05.65, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu xanh - lục - đen, đã qua sử dụng của chị Bạc Thị Mai T trị giá 4.500.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Đơn trình báo của chị Bạc Thị Mai T, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 10/02/2021; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 15 giờ ngày 19/02/2021 tại UBND thị trấn T, huyện Thuận Châu; Kết luận định giá tài sản số 36/KL – HĐĐG ngày 19/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu; lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bạc Cầm T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng” Điều 173 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 174/2018/HSST ngày 11/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội với lỗi cố ý, vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h “tái phạm” khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại chị Bạc Thị Mai T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu Bạc Cầm T bồi thường gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T yêu cầu Bạc Cầm T trả lại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) là tiền đã mua xe của T, xét đây là yêu cầu hợp pháp của anh Lò Văn T, cần chấp nhận.

[6] Đối với Quảng Văn T, người giới thiệu cho Bạc Cầm T nơi tiêu thụ xe máy và Lò Văn T người đã mua chiếc xe BKS: 26K2 - 0565 do T trộm cắp mà có vào ngày 09/02/2021. Quá trình điều tra xác định được T và Ti không biết đây là tài sản do Bạc Cầm T phạm tội mà có, do vậy không có căn cứ để xử lý Quảng Văn T và Lò Văn T về hành vi Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo quy định tại Điều 323 BLHS.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với một đăng ký xe máy mang tên Lường Thị P và một chiếc xe mô tô BKS: 26K2 – 05.65, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu xanh – lục – đen. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Bạc Thị Mai T, ngày 10/2/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại Đăng ký xe và chiếc xe máy trên cho chị Bạc Thị Mai T là có căn cứ, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Bạc Cầm T phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/02/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị hại chị Bạc Thị Mai T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu Bạc Cầm T bồi thường gì khác.

Buộc bị cáo Bạc Cầm T có trách nhiệm trả lại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại một đăng ký xe máy mang tên Lường Thị P và một chiếc xe mô tô BKS: 26K2 – 05.65,

nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu xanh – lục – đen cho chị Bạc Thị Mai T.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bạc Cầm T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Bạc Cầm T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Bạc Thị Mai T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Hà